

ĐỊA TẶNG BỒ-TÁT BỐN NGUYỆT KINH

Tập 31

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 5 năm 1998

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Mời mở kinh văn, cuốn Khoa Chú, quyển trung, trang 118, mời xem kinh văn:

Thuyết thị ngữ thời, hội trung hữu nhất quý vương danh viết Chủ Mạng, bạch Phật ngôn: “Thế Tôn, ngã bốn nghiệp duyên chủ Diêm-phù nhân mạng, sanh thời tử thời ngã giai chủ chi. Tại ngã bốn nguyện thậm dục lợi ích. Tự thị chúng sanh bất hội ngã ý, trí linh sanh tử cụ bất đắc an”.

Chúng ta xem trước đoạn này. “Đức Phật nói lời ấy xong”, câu này là tiếp nối câu trước, đoạn trước lúc Ác Độc quý vương thưa hỏi với Thế Tôn xong, lúc ấy trong pháp hội lại có một vị quý vương tên là Chủ Mạng. Từ trong danh hiệu chúng ta có biết được vị quý vương này cai quản về việc sanh tử của tất cả mọi người trong thế gian, chuyên môn cai quản về việc này cho nên gọi là Chủ Mạng quý vương. “Bạch với Đức Phật rằng: Bạch Thế Tôn, xưa nay nghiệp duyên của con”, dùng cách nói hiện nay chính là chức vụ của ông, “nghiệp duyên” nghĩa là chức vụ của ông. Công việc của ông là chuyên môn cai quản nhân mạng cõi Diêm-phù; một người nào đó sanh ra hay đầu thai, ông đều chăm lo những việc này; khi người nào đó chết đi thì ông sẽ lo lắng cho người ấy, “con đều phụ trách”. Xem từ chỗ này chúng ta hiểu được con người từ khi sanh đến lúc chết đều có quan hệ mật thiết với thiên địa quỷ thần. Nhưng người hiện nay đọc những đoạn kinh văn này đều cho rằng đây là mê tín, dùng hai chữ “mê tín” bèn cự tuyệt, bài xích những việc này. Vậy bạn còn phải chịu sự cai quản của quý vương hay không? Vẫn phải chịu sự cai quản của ông ta, bất luận là bạn tin hay không tin; không phải nói tin thì có, không tin thì không có, vậy thì mọi việc đơn giản quá rồi. Nếu chúng ta hoàn toàn không tin lục đạo luân hồi thì lục đạo luân hồi sẽ không có, không tin sanh tử thì sanh tử sẽ không có, lẽ nào có chuyện như vậy! Bạn tin thì nó cũng có, mà không tin thì nó vẫn có. Giáo dục thời xưa không giống với bây giờ, giáo dục thời xưa ít nhiều gì cũng liên quan đến ba đời, nói về đời quá khứ, đời hiện tại, và cũng nói

về đời vị lai. Vị lai là nói sau khi chết, sau khi con người chết đi, quá khứ là lúc chúng ta chưa sanh ra, đây là ba đời.

Nội dung của giáo dục thời xưa ở Trung Quốc có ba trọng điểm, thứ nhất là dạy bạn làm người, hiểu rõ quan hệ giữa người với người, nếu bạn không hiểu thì bạn sẽ không biết cách làm người. Nếu không biết làm người thì nhân gian này là con đường hiểm giống như trong kinh đã nói, từng bước chân đều đang đi tới ba đường ác; nếu bạn biết làm người thì bạn có thể tránh khỏi đường nguy hiểm, bạn được thân người rồi còn có thể giữ được thân người, tương lai lại được thân người, nhất định có được cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc hơn bây giờ, đó là giáo dục. Trọng điểm thứ hai là hiểu rõ quan hệ giữa con người với đại tự nhiên, quan hệ giữa con người với hết thảy động vật, thực vật, quan hệ giữa con người với sinh thái tự nhiên; một khi bạn hiểu được thì mới biết đạo dưỡng sinh. Trọng điểm thứ ba là dạy bạn quan hệ giữa con người với thiên địa quỷ thần, nếu quan hệ này được xây dựng tốt đẹp thì bạn sẽ được thiên địa, quỷ thần ủng hộ, bạn được họ giúp đỡ; nếu như quan hệ không tốt, nơi nơi đều đắc tội với thiên địa quỷ thần thì bạn sẽ gặp phiền phức lớn. Chư vị phải biết thiên địa quỷ thần không phải là Phật, Bồ-tát, họ vẫn là phàm phu, phàm phu vẫn chưa lìa khỏi thất tình ngũ dục; khi nhìn thấy người tu thiện thì họ sanh tâm vui vẻ, họ khen ngợi bạn, làm lợi ích cho bạn; khi nhìn thấy người làm việc ác thì họ không vui, họ sẽ tức giận, họ sẽ tìm bạn gây phiền phức, sẽ trừng phạt bạn. Do đó thiên địa quỷ thần là phàm phu, chúng ta phải ghi nhớ họ là lục đạo phàm phu. Giáo dục xưa kia và giáo dục Phật pháp đều biết được những chân tướng sự thật này.

Nói thật ra, người xưa bất luận là pháp thế gian hay xuất thế gian đều xem trọng thiên định, trong Phật pháp gọi là thiên định, tuy người thế gian không gọi là thiên định nhưng họ chủ trương “thanh tâm quả dục”, vắng lặng đến cực điểm. Trong sự tu dưỡng thường ngày đều xem trọng tâm thanh tịnh, khi tâm thanh tịnh đến mức độ nhất định thì hoàn cảnh đời sống của quỷ thần bạn có thể biết được, bạn có thể thấy được. Người học Phật thường nhìn thấy trong thiên định, do đó quỷ thần nhất định có. Quan hệ giữa quỷ thần với đời sống chúng ta rất mật thiết, cũng giống như tổ chức chính phủ trong thế gian hiện nay của chúng ta vậy, mỗi cơ cấu, mỗi tổ chức của quốc gia cùng với đời sống của chúng ta đều có liên quan, chúng ta nhất định phải biết đạo lý này. Người thời nay dùng con mắt của

khoa học để quan sát, nếu như đi sâu thêm một tầng, đối với những sự tương nói trong kinh Phật, tôi tin rằng họ cũng có thể nhận biết được. Ở Trung Quốc thông thường gọi là vận khí, người ngoại quốc gọi là từ trường. Chúng ta sống chung với nhau, bạn cảm nhận thấy có vận khí, khi tiếp xúc với thiên nhiên cũng có thể cảm nhận được vận khí của nó. Người nước ngoài gọi là từ trường, người Trung Quốc chúng ta gọi là vận khí. Một khi bạn tiếp xúc đến thì trong tâm bạn liền cảm nhận được, giống như ở một nơi nào đó, vận khí lúc nhiều người với lúc ít người sẽ không giống nhau; vận khí ban ngày và ban đêm cũng không giống nhau, chúng ta thường có cảm xúc rất rõ ràng đối với những chuyện này. Loại cảm xúc này, nếu dùng quan sát và phương pháp của các nhà khoa học hiện nay thì đây chính là tiếp xúc qua lại của các dao động sóng. Nếu như tần số của dao động sóng tương đối gần nhau thì chúng ta sẽ cảm thấy rất thoải mái; nếu như những dao động sóng này, mức độ dao động sóng rất lớn, rất nhanh thì chúng ta sẽ cảm thấy không thoải mái, cảm thấy rất bất an, những sự lý này không khó hiểu.

Thân này của chúng ta có hiện tượng dao động sóng, dao động sóng tư tưởng, suy nghĩ trong tâm càng rõ ràng hơn, tất cả vật chất đều có hiện tượng dao động sóng. Hoạt động của thiên địa quỷ thần cùng với sóng tư tưởng của chúng ta không có khác nhau, khi con người chết đi thì sinh mạng kết thúc, thân thể là vật chất, [nhưng] tư tưởng của người ấy không đoạn dứt, chẳng bị diệt mất theo thân thể ấy. Có thể nói sự thật này đã được hết thảy các nhà tôn giáo thừa nhận, những người thật sự có học vấn, có đức hạnh họ cũng khẳng định, không phải nói con người sau khi chết thì tất cả đều hết, nếu chết đi mà tất cả đều hết vậy thì dễ dàng quá. Không những con người chết đi không phải không còn mà hết thảy vật chất mất đi cũng không phải không còn; [chúng ta] không phải đã nghe các nhà khoa học nói “tinh thần không diệt, vật chất không diệt” rồi hay sao? Hai câu này là chân lý, hai câu này trong Phật pháp có thể gọi là “thật tướng các pháp”, tương chân thật. Hết thảy sanh diệt của vật chất, trong Phật pháp gọi là duyên tụ duyên tan, lúc duyên tụ không sanh, lúc duyên tan không diệt, vật chất còn như vậy huống hồ là tinh thần? Do đó, nhất định không phải là mê tín, nhất định là sự thật; rất nhiều người ở trong đời có dịp tiếp xúc với quỷ thần, cảm ứng với quỷ thần rất nhiều lần, nếu suy nghĩ kỹ thì họ làm sao lại không tồn tại? Họ cùng với đời sống của chúng ta làm

sao lại không có quan hệ? Quan hệ giữa Chủ Mạng quý vương với chúng ta đặc biệt mật thiết, ở đây ngài nói “bốn nguyện của con là rất muốn làm lợi ích”, lợi ích là giúp đỡ, lúc con người sinh ra, lúc con người chết đi, Chủ Mạng quý vương luôn mong muốn giúp đỡ người đó, hy vọng người ấy được yên ổn. “Tự thị chúng sanh bất hội ngã ý”, đây là hết thấy chúng sanh không hiểu ý của quý thần, ý của quý thần là gì? Ưa thích nhìn thấy người đời tu thiện, chán ghét chúng sanh tạo ác, cho nên trong kinh này nói ngay cả một niệm thiện cực nhỏ cũng được quý thần ủng hộ, được chư Phật, Bồ-tát tán thán, hưởng hồ việc bạn làm là thiện lớn? Chúng sanh không hiểu được ý của thiên địa quý thần, làm cho khi sống, khi chết đều không được yên ổn. Lời này nghĩa là thế nào? Phần sau sẽ nói rõ hơn:

Hà dĩ cố.

Tại vì sao?

Thị Diêm-phù-đề nhân, sơ sanh chi thời bất vấn nam nữ, hoặc dục sanh thời đăn tác thiện sự tăng ích xá trạch, tự linh Thổ Địa vô lượng hoan hỷ, ủng hộ tử mẫu, đắc đại an lạc lợi ích quyển thuộc.

Đây là nói rõ khi người trong nhà sanh con, ở thế gian đây là việc vui mừng, có người kể tục, người Trung Quốc rất xem trọng việc nối dõi tông đường, có người kể tục, cho nên không thể không vui mừng. Vui mừng thì bạn phải nên làm việc tốt, phải biết làm việc thiện mới có thể tăng thêm lợi ích cho gia đình. Vị thần Thổ Địa cai quản vùng ấy, thần Thổ Địa giống như trưởng thôn, trưởng làng, giống trưởng ấp, trưởng khu của Trung Quốc thời xưa, là quản lý một làng này, quản lý một vùng như vậy. Những quý thần này thấy bạn làm việc thiện, trong nhà bạn lại sinh con thì họ “ủng hộ mẹ con được nhiều yên vui”, mẹ con bình an, quyển thuộc của bạn được lợi ích, quý thần bảo hộ. Xem đoạn tiếp theo, nếu không hiểu ý của thiên địa quý thần thì sẽ tạo tội nghiệp.

Hoặc dĩ sanh hạ thận vật sát hại, thủ chư tiên vị cúng cập sản mẫu, cập quảng tụ quyển thuộc, ẩm tửu thực nhục ca nhạc huyền quán, năng linh tử mẫu bất đắc an lạc.

Người trong thế gian không biết sự lợi hại này, khi sanh con bèn mở tiệc ăn mừng, ăn mừng thì sẽ sát sanh. Chư vị nghĩ thử xem, sát sanh kết oán thù với những chúng sanh ấy, bạn tạo những tội nghiệp như vậy, món nợ

sát sanh đó sẽ được tính sổ cho hai mẹ con người này, tại sao vậy? Vì nếu không sanh con thì họ sẽ không sát sanh, khi sanh con bèn sát hại những con vật ấy để ăn mừng. Người thế gian lúc sinh ra đã sát sanh, lúc chết cũng sát sanh, mỗi năm mừng thọ cũng sát sanh, như vậy thì làm sao được! Tội nghiệp ấy nặng biết bao! Không những không thể sát sanh, những lời nói trong kinh có mấy người hiểu được? Có mấy người chịu làm theo? *“Lấy những vị tươi ngon cung cấp cho người sản mẫu”*, sau khi sanh con thì thông thường là tắm bổ. Phương pháp tắm bổ rất nhiều, chẳng lẽ cứ phải sát sanh thì mới được hay sao? Chẳng lẽ cứ phải ăn thịt thì mới được hay sao? Đạo lý này, chỉ có người thật sự học Phật và người hiểu rõ những chân tướng sự thật này mới biết, mới chọn ăn chay. Chọn ăn chay để nuôi người mẹ mới sanh con chắc chắn là khỏe mạnh, thứ nhất là tâm người mẹ được yên ổn, thứ hai là được chư Phật, Bồ-tát, thiên địa quý thần bảo hộ, họ làm sao không yên ổn cho được! Chúng tôi thường tiếp xúc với một số đồng tu, trong đó có một số người nói *“ăn chay từ trong thai”*. Việc này tôi đã gặp qua, ở Đài Loan tôi biết có vài vị đồng tu từng trải qua việc này, lúc người mẹ mang thai mà ăn thịt thì ói mửa nên phải ăn chay, đứa con vừa sanh ra liền ăn chay, mãi đến khi mấy chục tuổi cũng ăn chay, thân thể rất khỏe mạnh. Không phải nói không ăn thịt thì không được, không ăn thịt thì thân thể không khỏe mạnh, đâu có đạo lý này! Sát sanh tạo nghiệp, đề mục của đoạn này là *“Bảo thẳng đừng sát sanh”*, nhất quyết không thể sát sanh.

“Nhóm họp thân quyến”, đây là lúc bạn bè thân quyến đến nhà chúc mừng, chúc mừng thì không tránh khỏi uống rượu ăn thịt, gia đình giàu có thì còn *“ca hát đàn sáo”*, hiện nay gọi là mở hội nhảy múa. Những nhà giàu có, địa vị ở Trung Quốc mấy ngày này còn có hát kịch, mời đoàn kịch tới hát kịch chúc mừng. Cách làm như vậy *“có thể khiến cho cả mẹ lẫn con không được yên vui”*, tại sao vậy? Quý vị vui mừng, quý thần ở bên cạnh nhìn thấy rất bực tức, sẽ không bảo hộ cho bạn nữa. Sát hại những chúng sanh này thì tương lai những chúng sanh này họ sẽ đến đòi mạng. Nếu như quý vị thật sự hiểu rõ đạo lý nhân quả báo ứng, đúng như câu *“ăn nó nửa cân tương lai phải trả nó tám lượng”*, một chút lợi cũng không chiếm được. Chúng ta hiểu được đạo lý này, rõ ràng chân tướng sự thật thì nhất định không dám ăn thịt chúng sanh nữa, nhất định không dám tổn hại chúng sanh nữa, biết được tổn hại chúng sanh là tổn hại chính mình, gây phiền phức cho chúng

sanh chính là gây họa cho mình, đây là làm trái ngược với lòng tốt của quý vương và Thổ Địa. Chúng ta xem đoạn tiếp theo:

Hà dĩ cố. Thị sản nan thời hữu vô số ác quỷ, cập vãng lượng tinh my dục thực tinh huyết.

Đây là việc phạm phu mắt thịt chúng ta không nhìn thấy được, đích thực có những ác quỷ như vậy, số lượng rất nhiều. “Ma quái tinh my”, họ làm gì vậy? Đây chính là chúng ta thường gọi là yêu quỷ, họ thích ăn những thứ này. Hiện nay y học phát triển, mức độ nguy hiểm khi sanh sản thấp hơn lúc trước, chúng ta muốn hỏi những tình trạng như vậy còn hay không? Vẫn còn, nếu bạn muốn hiểu tình trạng của quỷ thần thì trong bệnh viện là nhiều nhất. Tôi có mấy người bạn học y, lúc chúng tôi gặp nhau họ thường kể những chuyện ma quỷ trong bệnh viện cho chúng tôi nghe. Bác sĩ, y tá, người làm việc trong bệnh viện đều tin tưởng. Họ là thấy tận mắt, nghe tận tai, đặc biệt là trong bệnh viện lớn, bệnh viện hồi xưa càng có nhiều ma, không khác gì với những lời nói trong kinh. Cho nên lúc người sống, lúc người chết thì những quỷ thần này nhiều vô cùng. Trong số các ác quỷ, có thể nói đa phần đều là oán thân trái chủ; nói thật ra nếu họ không có liên quan gì với bạn thì ngay cả chút rìa cũng không chạm đến. Phạm những ai có thể đụng chạm đến thân bạn thì nhất định họ có quan hệ với bạn trong đời trước. Nhưng những ác quỷ này cũng có người quản lý họ, những quỷ vương này quản lý họ, cai quản họ. Đối với người thông thường như chúng ta mà nói, Thổ Địa được kể như vị thần hộ pháp, là đến bảo hộ cho chúng ta, bảo vệ địa phương ấy.

Thị ngã tảo linh xá trạch thổ địa, linh kỳ¹ hà hộ tử mẫu, sử linh an lạc, nhi đắc lợi ích.

Quý vương đã sớm ra lệnh cho những thần Thổ Địa này, “linh kỳ” cũng là những tiểu quỷ dưới quyền cai quản của ông, bảo hộ mẹ con được bình yên.

Như thị chi nhân kiến an lạc cố, cánh hiệp thiết phước đáp chư thổ địa.

Lúc sanh sản mẹ con được bình yên, phải nên tạ ơn quỷ thần bảo hộ, làm thế nào để tạ ơn? Tu thiện, làm việc thiện mới là tạ ơn.

Phiên vi sát hại, tập tụ quyến thuộc.

Như vậy là sai, đây không phải là tạ ơn quỷ thần. Trong chú giải, Pháp sư Thanh Liên trích dẫn một câu chuyện, chuyện vào năm Vạn Lịch, triều nhà Minh, câu chuyện này rất đáng để cho chúng ta tham khảo, nói rõ thọ dụng của quỷ thần khác với người thế gian chúng ta. Câu chuyện của ngài ở trang 123, chữ nhỏ hàng thứ hai từ dưới lên, nói rõ không thể dùng rượu thịt để cúng quỷ thần. Thời xưa cúng tế quỷ thần, tuy nói là dùng rượu nhưng thật ra là nước, trong lễ xưa gọi là “huyền tửu”, đó là nước, dùng nước để cúng tế thiên địa quỷ thần, dùng đồ chay, như vậy mới đúng. Nhưng người thế gian chúng ta không biết đạo lý này, cứ cho rằng nếu không sát sanh để cúng tế thì hình như đại bất kính, nhất định phải sát sanh để cúng tế. Không biết sát sanh để cúng tế là tạo tội nghiệp rất lớn, chắc chắn sẽ không được thiên địa quỷ thần bảo hộ. Trong ngàn ngữ thường nói “thượng đế có đức hiếu sanh”. Đã là hiếu sanh thì làm sao bạn có thể sát sanh để cúng tế họ, Đâu có lý nào như vậy! Kết luận sau đây nói với chúng ta:

Dĩ thị chi cố, phạm ương tự thọ, tử mẫu cụ tổn.

Bởi vì trong việc vui bạn tạo những tội nghiệp này, không được quỷ thần bảo hộ, ngược lại còn chiêu cảm rất nhiều ác ma, ác quỷ, yêu tinh quỷ quái đến, những loại này đến là để làm loạn, làm cho mẹ con đều không được yên ổn. Nếu như chúng ta quan sát kỹ những việc này, tâm tình của người mẹ bất an, sau đó bạn lại xem đứa con, quan sát kỹ thì thấy đứa bé thường trong tình trạng sợ hãi. Chỉ cần bạn chú ý quan sát bạn sẽ phát hiện được, thấy hình như đứa bé rất sợ hãi, rất sợ sệt; tuy nó không biết nói, không biết biểu lộ tình cảm, bạn chỉ cần nhìn động tác thân thể nó thì có thể thấy ra được. Đoạn này là nói lúc sanh con, chúng ta phải làm thế nào tu phước, không thể tạo tội. Xem tiếp đoạn phía sau:

Hựu Diêm-phù-đề lâm mạng chung nhân, bất vấn thiện ác, ngã dục linh thị mạng chung chi nhân bất lạc ác đạo, hà hưởng tự tu thiện căn, tăng ngã lực cố.

Chủ Mạng quý vương cũng rất từ bi, không những Chủ Mạng quý vương từ bi, phía trước chúng ta đọc qua Ác Độc quý vương cũng từ bi, ngài không nỡ nhìn thấy chúng sanh đọa tam ác đạo. Nói thật ra ngài cũng lưu ý từng giây từng phút để giúp đỡ những người làm ác này, làm sao có thể miễn thọ quả báo trong tam ác đạo, cho nên lúc lâm chung không cần biết người này sanh tiền làm thiện hay làm ác, ngài đều dùng tâm từ bi để giúp đỡ. nếu như người lâm chung này lúc sanh tiền có thể tu một chút thiện căn thì sự giúp đỡ của ngài càng thêm lợi ích; hay nói cách khác, ngài càng có thêm lý do để giúp đỡ người ấy.

Thị Diêm-phù-đề hành thiện chi nhân, lâm mạng chung thời, diệc hữu bá thiên ác đạo quỷ thần, hoặc biến tác phụ mẫu nữ chí chư quyến thuộc, dẫn tiếp vong nhân linh lạc ác đạo, hà hưởng bốn tạo ác giả.

Đoạn kinh này rất quan trọng. Người lâm chung, chúng ta đã gặp qua rất nhiều, lúc bệnh nặng người ấy sẽ nói với những người xung quanh rằng họ nhìn thấy người nào đó đến. Những người mà họ nhìn thấy đều là những người thân quyến thuộc đã qua đời, họ đã nhìn thấy. Có thật là thân quyến hay không? Không phải, thật ra đó là những oan gia chủ nợ biến hiện giả làm người thân quyến thuộc, bạn bè, đến để dẫn người ấy đi, dẫn đi xong rồi sẽ trả thù, đến để báo thù, chúng ta phải biết việc này. Bởi vì khi nhìn thấy người thân thì rất dễ đi theo họ. Đặc biệt là lúc chúng ta niệm Phật trợ niệm, khi trợ niệm việc quan trọng nhất là chúng ta phải đề phòng việc này. Một khi người [lâm chung] nói họ nhìn thấy một người nào đó, thì lập tức phải nhắc họ đừng để ý tới người đó, nhất định phải chờ A-di-đà Phật hiện ra mới đi theo A-di-đà Phật. Nếu như không phải là A-di-đà Phật, bất luận là người nào hiện ra cũng không cần để ý tới. Nếu thật sự không để ý thì hiện tượng đó sẽ biến mất rất nhanh, người đó sẽ rời khỏi, điểm này là điểm quan trọng nhất. Khai thị lúc lâm chung, câu khai thị này vô cùng quan trọng! lúc nào cũng phải nhắc nhở họ, cả ngày lẫn đêm 24 giờ không thể gián đoạn. Chỉ sợ một khi gián đoạn, một khi sơ suất thì bị những oan gia trái chủ biến thành người thân quyến thuộc dẫn họ đi, đây là việc trợ niệm lúc lâm chung không thể không biết, như vậy thì trợ niệm mới có đại lợi ích. Người trợ niệm dùng tâm chân thành, thanh tịnh, tâm từ bi niệm câu Phật hiệu này, người trợ niệm càng nhiều càng tốt, từ trường đó thù thắng, có thể làm cho những quỷ thần cõi ác này không dám đến gần. Nếu người trợ niệm ít, người trợ niệm không thành tâm, thì quỷ thần

ác đạo sẽ thắng thế, sẽ thừa dịp sơ hở mà đi vào, chúng ta phải đặc biệt chú ý điểm này. Thế nên có người hỏi nếu lỡ không tìm được người trợ niệm chúng ta dùng máy niệm Phật được không? Chỉ có thể nói là tốt hơn một chút mà thôi, tốt nhất là có người đến niệm, hai việc [hiệu quả] không như nhau.

Phàm là khi lâm chung gặp phải những tình hình này thì người mất chắc chắn sẽ rơi vào ba đường ác, nếu như lúc còn sống người ấy lại tạo nhiều ác nghiệp thì còn nguy hơn nữa! Địa Tạng Bồ-tát cũng cứu không nổi. Sinh tử là đại sự, sau khi chết đi sinh vào cõi nào là một vấn đề vô cùng nghiêm túc. Cho nên khi người mắc bệnh, yêu ma ác quỷ đến quấy nhiễu, trong kinh này nói người làm việc thiện cả đời cũng rất khó tránh khỏi, huống hồ tạo ác! Thiện nhân thiện quả, ác nhân ác báo nhất định không sai; quả báo hiện ra hay không là do duyên đầy đủ hay không. Nếu duyên đầy đủ thì quả báo sẽ hiện ra. Thế nên, chúng ta tiễn đưa người vãng sanh nói thật ra là giúp đỡ một người đi làm Phật, cả đời chúng ta làm việc thiện, còn việc thiện nào lớn hơn việc tiễn một người đi làm Phật? Không có việc nào lớn hơn việc này. Cho nên, lúc một người lâm nguy, bạn có thể toàn tâm toàn lực chăm sóc họ, từng giây từng phút nhắc nhở họ, đây chính là chiến đấu với vô số ác quỷ, ác thần, nhất định phải chiến thắng họ, thì người mất mới có thể vãng sanh một cách thuận lợi, được Phật tiếp dẫn. Cho dù người tạo ngũ nghịch, thập ác, nếu như gặp được tăng thượng duyên như vậy thì họ cũng có thể vãng sanh.

Tôi nghĩ chư vị xem trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện đều biết câu chuyện ông Trương Thiện Hòa đời Đường. Trương Thiện Hòa là người làm nghề giết trâu, cả đời không biết đã làm thịt bao nhiêu con trâu, đã tạo bao nhiêu ác nghiệp, cho nên lúc lâm chung ông đã nhìn thấy rất nhiều người đầu trâu đến đòi mạng, trong Phật pháp gọi là tướng địa ngục hiện tiền, lúc đó ông kêu cứu mạng. Duyên của ông rất tốt, đúng lúc có một người xuất gia đi ngang qua cửa nhà ông, nghe thấy tiếng kêu cứu trong nhà, người xuất gia ấy liền vào nhà ông xem có chuyện gì xảy ra. Ông nói có rất nhiều người đầu trâu, họ nói họ muốn đòi mạng ông. Vị thầy xuất gia đó liền đốt một cây nhang rồi đưa cho ông, bảo ông cầm lấy rồi mau mau niệm A-di-đà Phật. Vì muốn được cứu mạng ông liền lớn tiếng niệm “A-di-đà Phật”, niệm được mười mấy câu ông liền nói với người nhà “không thấy người đầu trâu nữa, đều đi mất rồi, A-di-đà Phật

đã đến”, nói xong ông liền vãng sanh. Do đó bạn mới biết, tạo ác nghiệp cũng không sao, nếu một niệm lúc lâm chung gặp được duyên thù thắng, vận may của ông Trương Thiện Hòa thật quá tốt, gặp được thiện tri thức, nếu ông không gặp vị xuất gia ấy thì nhất định sẽ đọa tam ác đạo, chắc chắn phải đọa địa ngục. Sau khi chịu tội ở địa ngục xong cũng phải làm trâu để đền mạng, bạn giết một con trâu thì bạn phải đền mạng một lần, bạn giết bao nhiêu con trâu thì bạn phải đền mạng bấy nhiêu lần.

Giết trâu [bị quả báo] như vậy, chư vị phải biết giết hại bất cứ chúng sanh nào cũng phải đền mạng, cho dù động vật nhỏ đến đâu cũng phải đền mạng, bạn làm sao trốn được? Bạn giết một con côn trùng, giết một con kiến cũng phải đền mạng, muôn vàn đừng cho rằng đây là côn trùng có hại, chúng có sinh mạng, chúng cũng là chúng sanh đã làm việc ác, giờ bị đầu thai vào cõi súc sanh biến thành những hình tướng như vậy. Chúng ta ở trong lục đạo luân hồi cũng thường làm những việc này; đời này được thân người, làm sao biết được sau khi chúng ta mất thân người thì sẽ có thân hình của con vật gì? Thế nên, cho dù được thân người như vậy cũng không thể kiêu ngạo, không thể cậy vào thể lực của thân hình này mà tàn sát những động vật nhỏ, chớp mắt một cái thì bạn liền biến thành thân hình của chúng, bạn cũng sẽ bị người khác giết hại, nhân duyên quả báo tơ hào không sai. Xem đoạn kinh văn tiếp theo:

Thế Tôn, như thị Diêm-phù-đề nam tử nữ nhân lâm mạng chung thời, thần thức hôn mê bất biện thiện ác, nãi chí nhân nhĩ cánh vô kiến văn.

Đây là lúc lâm chung, chúng ta gọi đây là tình trạng lúc hấp hối, khoảng thời gian này rất ngắn. Đích thực là họ mê man không biết gì, họ không còn nhận ra người nhà, năng lực nhớ hoàn toàn bị mất, đây là tình trạng cực kỳ nguy hiểm, lúc này tương đối phiền phức. Duy chỉ có người thần trí tỉnh táo mới dễ giúp đỡ, một khi thần trí không tỉnh táo thì việc này sẽ rất phiền phức. Khi một người lâm chung gặp phải tình trạng này, cho dù gặp được thiện tri thức cũng không thể giúp được gì, đây là nghiệp chướng rất nặng, chúng ta phải ghi nhớ lời dạy trong kinh Địa Tạng, họ hoàn toàn nương nhờ vào sự giúp đỡ của người khác. Hiện nay có một số người mạng sống vẫn chưa hết, phước báo còn chưa hưởng hết, người hiện nay gọi là chúng mất trí nhớ của người già, chính là tình trạng này. [Việc nói ở đây] là họ chưa đến lúc lâm chung “*thần thức hôn mê, không phân biệt được thiện*

ác, cho đến mắt và tai đều không còn thấy nghe gì nữa”, đây là mất trí nhớ, chứng người già mất trí nhớ. Phải xem phước báo của người ấy, nếu phước báo lớn thì có thể kéo dài tình trạng này suốt tám năm, mười năm; họ vẫn còn thở, vẫn còn hô hấp nhưng bất tỉnh nhân sự, người thân nhất trong nhà, người mình thương mến nhất cũng không nhận ra, mỗi ngày 24 giờ đều ở trong trạng thái hôn mê. Những người này thật đáng thương, cầu sống không được cầu chết không xong, sau khi chết rồi nhất định sẽ bị nghiệp lực lôi kéo, sẽ không sanh vào cõi thiện, chắc chắn sẽ đọa đường ác. Chúng ta có khả năng bảo đảm chính mình tương lai không rơi vào tình trạng như vậy hay không? Ai cũng không dám bảo đảm. Ngày nay chúng ta nhìn thấy những tình trạng này, chính mình phải có tâm cảnh giác cao độ, ở chỗ này đức Phật dạy phương pháp cho chúng ta, chúng ta phải ghi nhớ.

Thị chư quyến thuộc đương tu thiết đại cúng dường, chuyển độc tôn kinh, niệm Phật Bồ-tát danh hiệu. Như thị thiện duyên năng linh vong giả ly chư ác đạo, chư ma quỷ thần tất giai thoái tán.

Mấu chốt trong đây chính là “đại cúng dường”, người thân quyến thuộc có chịu làm hay không? Rất nhiều người bị chứng người già mất trí nhớ, nói thật ra họ đều là người giàu có, quyền chức, gia đình phú quý. Người nhà thân quyến của họ đang bận rộn tranh giành tài sản, có mấy ai chịu tu đại cúng dường cho họ? Sống chết gì cũng không có người hỏi, còn tìm đủ mọi cách để tranh đoạt tài sản, người này thật đáng thương, [rốt cuộc] cũng đến tam ác đạo. Nếu như người nhà thật sự là người thông minh, người rõ lý, muốn cứu họ thì phải đem tất cả tài sản của họ mang ra tu đại cúng dường, giống như cô Bà-la-môn, cô Quang Mục được nói ở đoạn trước, vì muốn cứu mẹ nên bán hết nhà cửa đất đai của mình để tu cúng dường. Ngày nay, trong thế gian này đi đâu tìm được con cháu hiếu thuận như vậy? Bạn tìm không ra, cũng tìm không được một người bạn đáng tin cậy, nguy hiểm, vô cùng nguy hiểm! Vậy thì phải làm sao? Không bằng tu đại cúng dường ngay lúc này, trong kinh nói lúc bạn còn sống tu thì bạn sẽ được trọn đủ phần lợi ích, bạn mới tránh khỏi lúc già bị bệnh khổ như vậy, hiện nay phải giác ngộ, phải thật sự giác ngộ, con cái không đáng tin, bạn bè cũng không đáng tin, người thân gì đi nữa thì đến sau cùng [lòng dạ] cũng sẽ thay đổi, không có ai đáng tin, người thật sự đáng tin là chính

mình. Thừa lúc mình còn khỏe mạnh, còn hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta phải hết lòng tu đại cúng dường, toàn tâm toàn lực cúng dường. Phải tu cúng dường như thế nào, việc này phải có trí tuệ, phải thân cận thiện tri thức. Trong việc tu hành, bất luận là Hiền giáo, Mật giáo, Tông môn, Giáo hạ, tại gia hay xuất gia, điều kiện tiên quyết thứ nhất là phải rõ lý, đối với những gì đức Phật giảng về đại đạo lý của vũ trụ nhân sinh không thể không rõ ràng, các hiện tượng y báo, chánh báo trang nghiêm trong thập pháp giới không thể không hiểu rõ. Sau khi bạn hiểu rõ ràng thì bạn sẽ biết phải làm thế nào để tu đại cúng dường. Với tình hình cụ thể của chúng ta hiện nay mà nói, nguyên lý nguyên tắc cơ bản của nó chính là làm thế nào giúp cho hết thảy chúng sanh phá mê khai ngộ, việc cúng dường này sẽ rất lớn. Làm thế nào có thể giúp cho hết thảy chúng sanh lìa khổ được vui, lìa khổ là lìa tam ác đạo, lìa lục đạo luân hồi, lìa thập pháp giới, đây là lìa khổ. Được vui, việc vui chân thật là vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chư vị có thể biết được, Cư Sĩ Lâm ngày nay và Tịnh tông Học hội đang tu đại cúng dường, mỗi ngày giảng kinh 2 giờ đồng hồ, đây là đại cúng dường, giúp đỡ hết thảy chúng sanh phá mê khai ngộ. Hiện nay, trong niệm Phật đường mỗi ngày niệm Phật 12 giờ đồng hồ, giúp mọi người lìa khổ được vui, đây là đại cúng dường. Cư sĩ Lý phát tâm hy vọng có thể làm một việc đại cúng dường lâu dài, xây thôn Di-đà, tiếp nhận người chân thật phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ ở khắp mọi nơi, giúp họ có đầy đủ điều kiện niệm Phật, đây là đại cúng dường. Ngoài ra, những việc thiện khác khi chúng ta gặp được thì không thể không làm, cũng phải toàn tâm toàn lực đi làm, đó cũng thuộc về đại cúng dường. Giống như những tai nạn trong nước hiện nay, nước sông Trường Giang dâng cao, tỉnh Nộn Giang ở vùng Đông Bắc bị ngập lụt bởi sông Tùng Hoa, tạo nên tai hại cực nặng, chúng ta nghe thấy thì phải toàn tâm toàn lực cứu trợ. Không thể nói sự cúng dường này chắc là cúng dường nhỏ, không phải vậy, cúng dường này cũng là đại cúng dường.

Nhà Phật thường nói “Phật không độ người vô duyên”, đức Phật muốn giúp đỡ hết thảy chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui thì trước tiên phải bố thí kết duyên. Chúng ta cùng với những chúng sanh này kết pháp duyên, kết thiện duyên, tương lai khi nhân duyên chín muồi thì họ sẽ rất vui vẻ tiếp nhận Phật pháp, do đó bố thí tài vật là điều kiện tiên quyết để Phật độ chúng sanh. Điều thứ nhất trong Tứ nhiếp pháp của Phật chính

là Bồ thí, kể đó là Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự, xả tài tu phước, chỉ cần chịu xả thì tiền tài cuồn cuộn kéo đến, do đó tiền tài nhất định không thể keo kiệt, có tiền thì phải biết bố thí. Vui vẻ bố thí thì người này sẽ có phước, người này khẳng định sẽ không thiếu thốn tiền tài, càng thí càng giàu, càng giàu phải càng thí. Năm gần đây kinh tế vùng Đông Nam Á suy thoái, đời sống dân chúng khốn khổ, thu nhập giảm tương đối lớn, nhà đất đang không ngừng xuống giá. Chúng tôi đi ngoài đường thấy rất nhiều chỗ đang xây dựng phải dừng lại, nhà bán không được. Nhưng chúng ta hãy xem thử Cư Sĩ Lâm, thu nhập của Cư Sĩ Lâm cũng bị ảnh hưởng, thu nhập của các tín đồ ít đi thì quyên góp cũng giảm tương đối. Thế nhưng từ khi chúng tôi bắt đầu giảng kinh Hoa Nghiêm tới nay, niệm Phật đường này mở cửa; hiện nay cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói với tôi không những số thu nhập của Cư Sĩ Lâm không giảm bớt so với trước đây mà còn tăng thêm, rất nhiều người nói với tôi hiện tượng hưng vượng của Cư Sĩ Lâm từ trước tới giờ chưa từng nhìn thấy. Tại sao vậy? Do bố thí, càng thí càng nhiều. Những lời đức Phật nói trong kinh, chúng ta ở nơi đây nhìn thấy tận mắt. Bạn thí tiền tài thì tiền tài cuồn cuộn tới không ngừng; bạn thí pháp thì nhất định sẽ càng thông minh trí tuệ; bạn thí vô úy thì nhất định sẽ được khỏe mạnh sống lâu. Nếu quy nạp toàn bộ Phật pháp thì đó chính là một chữ “bố thí”. Trong các việc bố thí, bố thí tài, bố thí pháp, bố thí vô úy, những gì chúng ta hy vọng là được giàu có, được thông minh, được khỏe mạnh sống lâu, nếu bạn không tu nhân thì làm sao có được quả báo? Chỉ cần bạn chịu tu nhân thì chắc chắn được quả thiện, đây chính là những gì nhà Phật nói: “Trong cửa nhà Phật có cầu ắt ứng”. Tôi rất hy vọng các đồng tu niệm Phật ở khắp nơi trên toàn thế giới, hy vọng mọi người đến đây để tham học; những lời đức Phật dạy trong kinh, những lời tôi giảng trong giảng đường, giảng không rõ ràng, giảng không tường tận, bạn nghe xong rất khó hiểu, nhất định phải đích thân đến đây cảm nhận thì bạn mới hiểu được lời giáo huấn của Phật pháp chân thật không hư dối. Làm vậy mới có thể tăng thêm lòng tin của bạn, tăng thêm tâm nguyện của bạn, giúp bạn đầy đủ lòng tin, y giáo phụng hành, tiền đồ của bạn là một mảng xán lạn. Dù bạn có gặp khó khăn lớn hơn, tai nạn lớn hơn thì bạn cũng vượt qua một cách yên ổn, bạn nhất định sẽ không mất đi thanh tịnh tự tại, đây chính là lợi ích ngay trước mắt khi chúng ta học Phật. Hiện tiền có thể đạt được lợi ích thù thắng như vậy thì lợi ích tương lai sẽ càng vô lượng vô biên. Trong nhà Phật

thường gọi hiện tiền là “hoa báo”, tương lai là “quả báo”, quả báo nhất định là vãng sanh thế giới Cực Lạc, đó là việc thù thắng không gì bằng. Do đó chúng ta phải biết tu đại cúng dường, phải tu khẩn trương, không thể chậm trễ, một khi cơ hội mất đi muốn gặp lại thật không dễ. Người thật sự có trí tuệ, có phước đức không có gì khác là họ biết được cơ hội, có thể nắm bắt cơ hội để thành tựu trí tuệ, phước đức vô lượng vô biên của họ.

“Chuyển đọc tôn kinh” chính là đọc tụng Đại thừa, mỗi ngày phải đọc mới không đến nỗi mê hoặc, mới không đến nỗi bị cảnh giới bên ngoài làm dao động. Tụng kinh chính là nghe lời dạy của Phật, Bồ-tát. “Niệm danh hiệu Phật, Bồ-tát” chính là trì danh niệm Phật. Trong đây phương pháp tu hành thù thắng nhất, ổn thỏa nhất, nhanh chóng nhất, có hiệu quả nhất; trong kinh đức Phật nói cho chúng ta biết chính là “nhất tâm xưng niệm A-di-đà Phật”. Nếu bạn biết “nhất tâm xưng niệm” thì bạn sẽ được tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ; tâm không thanh tịnh sanh phiền não, khi có phiền não thì bạn sẽ tạo ác nghiệp, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, có trí tuệ thì bạn mới tạo hết thảy thiện nghiệp. Đây là trong kinh đức Phật dạy một số phương pháp cho chúng ta, cảnh giới của những phương pháp này cũng vô cùng rộng lớn, *“những thiện duyên như thế có thể giúp người chết thoát khỏi ác đạo”*, tu phước lớn như vậy, đây là việc tu phước. Đoạn kinh phía trước đã nói những quyến thuộc giúp họ tu phước này được sáu phần bảy công đức, người mất chỉ được một phần bảy. Đích thực có thể giúp họ thoát khỏi ác đạo, tại sao vậy? Khi lâm chung thần trí họ mê man, bất tỉnh nhân sự thì nhất định đọa ác đạo. Lúc đó chúng ta trợ niệm cũng không giúp đỡ được gì, [người được] trợ niệm nhất định thần trí phải tỉnh táo thì mới có thể vãng sanh. Trong tình trạng [hôn mê] này dù có trợ niệm cũng không giúp được gì, vì đã bất tỉnh nhân sự, bạn trợ niệm cho họ thì họ cũng không thể niệm Phật theo bạn, họ cũng không biết “Phật” là gì, đây là lúc vô cùng đáng thương, sau khi chết sẽ sanh vào cõi nào, đây là thời khắc quan trọng. Nếu như người nhà của họ không có tâm từ bi, không có trí tuệ thì họ sẽ vô cùng đáng thương. Nếu người thân quyến thuộc chân thật có thể hiểu thuận, có thể từ bi, có thể rõ lý thì nhất định phải làm như vậy họ mới có thể lìa khỏi ác đạo, mới có thể sanh vào tam thiện đạo. Lúc lâm chung, những oán thân trái chủ, những quỷ thần này, bởi vì họ có phước báo lớn như vậy nên những quỷ thần này tạm thời không lại quấy phá họ, chỉ còn cách rút lui. Tuy là rút lui nhưng chẳng phải là hết chuyện, chưa có xong

chuyện, những quỷ thần này sẽ đợi cơ hội lần sau, đợi tới khi nào bạn mê man, không có ai giúp đỡ thì họ sẽ quay trở lại. Do đó, chư vị phải biết oán thù kết với hết thầy chúng sanh dây dưa không dứt, ai chịu dễ dàng tha thứ cho bạn? Sau khi hiểu rõ đạo lý này thì nhất định không thể kết oán thù với hết thầy chúng sanh. Trong thế gian, chúng ta gặp một số người có ấn tượng không tốt với chúng ta, nhìn không thuận mắt, họ là oan gia đời trước, họ ác ý hủy báng, thậm chí còn hãm hại, chúng ta phải ứng xử như thế nào? Phải dùng tâm chân thành cung kính để ứng xử, chúng ta phải dùng tâm sám hối để ứng xử, tuyệt đối trong tâm không thể có ý niệm báo thù. Nếu trong tâm bạn có ý niệm báo thù thì nút thắt này lại càng siết chặt, đời đời kiếp kiếp báo đền lẫn nhau, dây dưa không dứt. Không bằng cứ hoàn toàn tiếp nhận không một lời oán thán, đối với những người ác không những không có ác ý, chúng ta còn có ý kính trọng thì nút thắt này sẽ được tháo gỡ, món nợ này không còn nữa, xóa sạch sổ nợ, đó là chuyện tốt! Trong Văn Sao, Đại sư Ấn Quang dạy chúng ta “nghĩ như là mình trả nợ” thì chuyện gì cũng không còn nữa. Không kết oán thù với bất cứ người nào, chúng ta phải học “lấy đức báo đức, lấy đức báo oán”, được vậy thì trên con đường Bồ-đề chúng ta sẽ giảm bớt rất nhiều chướng ngại, bất luận chúng ta làm sự nghiệp gì trong thế gian thì cũng sẽ giảm bớt nhiều trở ngại, cơ hội thành công sẽ nhiều hơn. Chúng ta nhất định phải hiểu rõ đạo lý này, phải biết làm người như thế nào. Xem đoạn kinh văn tiếp theo:

Thế Tôn, nhất thiết chúng sanh lâm mạng chung thời, nhược đắc văn nhất Phật danh, nhất Bồ-tát danh, hoặc Đại thừa kinh điển, nhất cú nhất kệ, ngã quán như thị bối nhân trừ ngũ Vô Gian sát hại chi tội, tiểu tiểu ác nghiệp hiệp đọa ác thú giả tâm tức giải thoát.

Đoạn kinh này nói cho chúng ta biết việc đáng quý của tu thiện, cho dù việc thiện nhỏ cũng khó được, huống hồ là việc thiện lớn? Lúc quan trọng, lúc sắp mất, “lâm chung nếu được nghe danh hiệu của một đức Phật, danh hiệu của một vị Bồ Tát”, thần trí của người sắp mất nhất định phải tỉnh táo thì mới có thể làm được. Lúc lâm chung đầu óc rất rõ ràng, rất sáng tỏ, tường tận, nếu như có thiện tri thức ở bên cạnh giúp người ấy, chúng ta có thể khẳng định người ấy chắc chắn không đọa ba đường ác. Chư vị phải biết những người đọa ba đường ác đều ra đi trong khi mơ hồ, đâu có người nào thần trí tỉnh táo lại đi làm ngã quỷ, làm súc sanh, không có đạo lý này? Chúng ta phải biết người lúc lâm chung thần trí sáng suốt rất ít, không

nhiều, mười người thì hết tám chín người bất tỉnh nhân sự, đều mơ mơ hồ hồ, bạn nói việc này đáng sợ biết bao! Phàm những người lâm chung mà thần trí còn sáng suốt, cho dù tạo ác nghiệp nhưng tâm địa của họ vẫn rất thiện, tạo ác nghiệp là vì họ vô tri, họ không biết làm như vậy là tạo ác nghiệp. [Thí dụ như việc] sát sanh ăn thịt, họ cảm thấy sát sanh ăn thịt là việc rất bình thường, họ không cảm thấy đó là tạo ác nghiệp, nhưng tâm địa người này vẫn rất tốt, đây là việc chúng ta phải quan sát kỹ thì mới thấy được. Nếu như tâm người này không thiện, thường muốn hại người, cướp đoạt tài sản của người khác, đều làm những việc hại người lợi mình, những người như vậy lúc lâm chung hơn phân nửa đều mê hoặc điên đảo. Cả đời cậy thế ức hiếp người khác, đến nỗi lúc về già mắc chứng mất trí nhớ, khả năng nhớ hoàn toàn mất hết, bất tỉnh nhân sự, hơi thở còn chưa dứt nên cứ nằm trên giường như vậy suốt tám năm, mười năm, trong thời buổi ngày nay chúng ta xem thấy rất nhiều, do đó tu thiện là việc vô cùng quan trọng.

Đoạn này chúng ta phải ghi nhớ, đây là y cứ trên lý luận của trợ niệm; con người lúc lâm chung, nếu như chúng ta gặp phải, chúng ta làm thế nào giúp đỡ họ, lúc lâm chung thời khắc quan trọng rất ngắn ngủi này, phải dùng phương pháp có hiệu quả cao nhất [để giúp họ]. Bất luận họ cả đời học Phật hoặc không học Phật, thậm chí phản đối Phật, hủy báng Phật cũng không cần để ý, lúc lâm chung họ mang bệnh nặng nằm trên giường, họ không làm chủ được thì chúng ta làm chủ [thay họ], chúng ta niệm A-di-đà Phật cho họ nghe, họ không muốn nghe thì cũng phải nghe, trông thiện căn cho họ. Với lại còn phải khuyên bảo họ, tuyệt đại đa số lúc lâm chung, dù cả đời không tin Phật nhưng đến lúc lâm chung có lẽ họ sẽ tin, lúc này nhắc nhở họ, nói cho họ biết lợi ích của niệm Phật. Trong lúc này nếu họ có thể nghe được danh hiệu một vị Bồ-tát, một vị Phật, lúc này dùng danh hiệu Phật, Bồ-tát là có lợi ích nhất. *"Một câu hay một bài kệ trong kinh điển Đại thừa"*, nói "một câu, một bài kệ" thì không nhất định là phải tìm kinh nào, trong lúc quan trọng nhất này phải buông xuống vạn duyên, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, bất luận cảnh giới gì hiện ra, bạn phải nói cho họ câu kinh này: *"Phàm những gì có tướng đều là hư vọng"*, tất cả đều đừng để ý tới, cứ nói một cách dứt khoát với họ, không có một chút mảy may nghi ngờ thì mới thật sự là giúp đỡ họ. Cho dù cả đời họ đã tạo tội nghiệp

cực nặng, nhờ thiện duyên này mà tội nghiệp và tội báo của họ sẽ không thể hiện ra.

Cho nên quý vương nói, “con xem xét thấy hạng người ấy, trừ tội sát hại Ngũ Vô Gian”, tội này không có cách gì giúp, tại sao vậy? Tội này quá nặng, năm tội Vô Gian là giết cha, giết mẹ, giết A-la-hán, làm thân Phật chảy máu, phá hòa hợp tăng, tội này quá nặng. Ngài nói ngoại trừ năm tội sát hại Vô Gian quý vương không giúp được. Nhưng chúng ta hiểu rõ, cho dù tạo tội nghiệp Ngũ Vô Gian nếu lúc lâm chung đầu óc còn tỉnh táo, có thể sám hối niệm Phật cũng được vãng sanh. Trong kinh có nêu thí dụ, kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật nói với chúng ta, vua A-xà-thế chính là tạo tội sát hại Ngũ Vô Gian, lúc lâm chung sám hối, niệm Phật cũng được vãng sanh; đức Phật Thích-ca Mâu-ni nói cho chúng ta biết, ông vãng sanh phẩm vị rất cao, Thượng Phẩm Trung Sanh. Cho nên, chúng ta đối với người tạo tội nghiệp cũng không dám xem thường, không chùng họ vãng sanh phẩm vị còn cao hơn chúng ta, không thể xem thường. Chỉ cần chưa chết thì vẫn còn cứu được, đến phút lâm chung hơi thở còn chưa dứt thì vẫn còn cứu được, nếu dứt hơi rồi thì không còn cách gì, không cứu nổi. Như phía trước nói người nhà thân quyến giúp họ tu đại bố thí cũng chỉ có thể độ họ, cao nhất là giúp họ sanh lên trời Đao-lợi mà thôi, họ không thể vãng sanh, không thể thoát khỏi tam giới. Nếu chưa tắt thở thì có thể giúp họ vãng sanh, khuyên họ chân thật tin tưởng, chân thật sám hối, chân thật niệm Phật cầu vãng sanh, không có người nào không được độ, do đó mới biết pháp môn Tịnh tông không thể nghĩ bàn. Trong đời tạo các ác nghiệp nhỏ “phải đọa vào đường ác”, đọa súc sanh, đọa ngạ quỷ, đọa địa ngục nhỏ, những tội nghiệp như vậy nếu bạn tu những điều thiện này thì “tâm tức giải thoát”, “tâm” nghĩa là thời gian rất ngắn. Do đó công đức nghe danh hiệu Phật không thể nghĩ bàn, đây là trong nhà Phật thường nói “công đức Phật hiệu không thể nghĩ bàn”. Mời xem tiếp:

Phật cáo Chủ Mạng quý vương: “Nhữ đại từ cố năng phát như thị đại nguyện, ư sanh tử trung hộ chư chúng sanh”.

Đây là đức Phật tán thán Chủ Mạng quý vương. “Đại từ” [ở đây] cùng với lòng đại từ bi hộ niệm hết thảy chúng sanh của đức Phật là không có gì khác, ngài lại có nguyện vọng lớn như vậy, hộ niệm hết thảy chúng sanh trong lúc sanh tử, không khác gì bi nguyện của Bồ-tát. Cho nên những quý

vương này đều là Bồ-tát hóa hiện ở trong ấy, ở trong cõi này nên dùng thân quý vương để độ thì hiện thân quý vương để thuyết pháp, đích thật họ không phải là phàm phu.

Nhược vị lai thế trung hữu nam tử nữ nhân chí sanh tử thời, nhữ mạc thoái thị nguyện, tổng linh giải thoát vĩnh đắc an lạc.

Những câu này là lời đức Phật Thích-ca Mâu-ni khuyến khích ngài, khuyên ngài từ bi hoằng nguyện chớ đừng thoái tâm, lời khuyến khích này vô cùng quan trọng. Bởi vì càng vào thời Mạt pháp chúng sanh tạo ác nghiệp càng nhiều, tạo tội nghiệp càng sâu, càng nặng, càng lớn. Trong tình trạng như vậy chỉ sợ là quý thần nhìn thấy sẽ thoái tâm, cho nên lời căn dặn này vô cùng quan trọng. Chúng ta đọc kinh, hiểu rõ những tình trạng này cũng phải phát nguyện, tận tâm tận lực giúp đỡ hết thảy chúng sanh đoạn ác tu thiện, cách làm như vậy cũng là gián tiếp giúp các quý vương này sanh tâm vui vẻ, giữ vững tín nguyện của họ, không đến nỗi thoái tâm. Tuy chúng sanh tạo ác nghiệp rất nhiều, vẫn còn một số người làm việc thiện, người mê muội tuy nhiều, nhưng vẫn có một số người hiểu rõ, điều này đối với quý vương là một sự an ủi. Mời xem kinh văn:

Quý vương bạch Phật ngôn: “Nguyện bất hữu lự, ngã tất thị hình, niệm niệm ủng hộ Diêm-phù chúng sanh, sanh thời tử thời cụ đắc an lạc”.

Quý vương là Bồ-tát thị hiện chớ không phải là phàm phu, ngài phát nguyện đến độ chúng sanh. Nghe đức Phật Thích-ca Mâu-ni tán thán, khuyến khích ngài, ngài tiếp nhận lời dạy bảo của đức Phật và nói với đức Phật, xin đức Phật chớ lo. “Nguyện bất hữu lự, ngã tất thị hình”, “tất thị hình” nghĩa là chúng ta hay nói tận hết thân mạng. “Niệm niệm ủng hộ Diêm-phù chúng sanh”, ngài hiện thân này, hiện thân phận quý vương để làm sự nghiệp này, sự nghiệp này chính là hộ niệm hết thảy chúng sanh trong lúc sanh tử ở thế gian, hy vọng trong thời khắc quan trọng sanh tử đều có thể được yên vui.

Đản nguyện chư chúng sanh ư sanh tử thời, tín thọ ngã ngữ, vô bất giải thoát, hoạch đại lợi ích.

Đây là kỳ vọng của Chủ Mạng quý vương đối với chúng sanh trong lúc sanh tử, trong lúc sanh tử chúng ta phải ghi nhớ lời nói của Chủ Mạng quý vương, lúc này nhất định phải đoạn ác tu thiện. Nếu thật sự hiểu rõ, lúc

sanh phải biết tu đại cúng dường, đại bố thí, quý vương sẽ sanh tâm hoan hỷ vô cùng, toàn tâm toàn lực ủng hộ bạn, bạn nhất định không đọa ba đường ác. Trong chú giải, Pháp sư Thanh Liên trích dẫn kinh điển để nói rõ, trong đây ngài trích ba đoạn, ý nghĩa trong ba đoạn đều hay. Đoạn thứ nhất trong kinh Thế Ký, đức Phật dạy: “Hết thấy người nam, người nữ lúc mới sanh ra đều có quý thần đi theo giúp đỡ. Còn lúc người ấy chết thì bị quỷ Thủ Hộ thu lấy tinh khí, người ấy liền chết”. “Cổ” nghĩa là do vì duyên cổ này, Chủ Mạng quý vương “mong người đời lúc sanh cùng lúc tử phải cẩn thận, đừng giết hại, nên tu thiện duyên”, điều này rất quan trọng, tuyệt đối không phải là mê tín. Đoạn thứ hai là trích dẫn kinh Đại Tập: “*Nếu là người tu tâm từ, lúc sắp xả thân mạng*”, xả thân mạng chính là lúc lâm chung, “*thấy mùi hương Phật đưa tay xoa đầu, do được tay Phật chạm vào nên tâm người ấy được yên ổn, vui vẻ, liền được vãng sanh về cõi Phật thanh tịnh*”. Đây là việc niệm Phật lúc lâm chung. Lúc còn sống có tâm từ bi, tâm từ bi chính là có thể xả, hoan hỷ bố thí cúng dường, phước tuệ song tu, lâm chung thấy Phật.

Cuối cùng trích dẫn một đoạn khai thị của Đại sư Liên Trì, lời văn tuy chỉ có hai câu nhưng rất quan trọng: “*Vì thế ngài Vân Khê có dạy, cúng tế tổ tiên chớ nên sát sanh để tích phước cho người thân trong cõi âm*”, câu này là của Đại sư Liên Trì nói. Cúng tế người quá cố, cúng tế tổ tiên không thể sát sanh, bạn cúng tế người quá cố, cúng tế tổ tiên mà sát sanh, món nợ sát nghiệp này sẽ tính lên đầu của tổ tiên, tại sao vậy? Vì họ nên mới sát sanh, nếu không cúng tế thì sẽ không sát sanh, vì họ mà sát sanh. Cho nên, việc này là bạn đang làm cho tội nghiệp của tổ tiên nặng thêm, đây là đại bất hiếu. Nhưng sát nghiệp này cũng giống như công đức nói ở phía trước, bạn đừng cho rằng mình cúng tế tổ tiên thì nghiệp sát này tổ tiên gánh chịu, mình không liên quan gì cả, vậy bạn sai rồi. Sát nghiệp này có bảy phần, người sát sanh phải chịu sáu phần, tổ tiên chỉ chịu một phần, đạo lý là giống nhau, bạn phải hiểu được. Bạn đã gieo họa cho người ta, họ không bảo bạn sát sanh, bạn vì họ sát sanh, cho nên trách nhiệm của sát nghiệp này tự mình phải gánh sáu phần, tổ tiên chỉ gánh một phần, kẻ còn người mất đều bất lợi. Đại sư Liên Trì cũng là người tái lai, ngài biết rõ những chân tướng sự thật này. Chúng ta xem tiếp đoạn kinh văn tiếp theo, đề mục phần này là “*Như Lai Phát Bồ*”, nói rõ chân tướng sự thật này:

Nhĩ thời Phật cáo Địa Tạng Bồ-tát:

Nói với Địa Tạng Bồ-tát, trên thực tế là nói với mọi người chúng ta.

Thị đại quý vương Chủ Mạng giả.

Đây là Chủ Mạng quý vương.

Dĩ tăng kinh bá thiên sanh tác đại quý vương, ư sanh tử trung ủng hộ chúng sanh.

Quý vương này từ bi đến tột cùng.

Thị đại sĩ từ bi nguyện cố, hiện đại quý thân, thật phi quý dã.

Ngài là Bồ-tát, Pháp thân Đại sĩ, ngài chẳng phải là quý thật, quý thật đâu có tâm tốt như vậy! Bồ-tát thị hiện thân quý, đến để chủ trì việc lúc sanh cùng lúc tử của hết thảy chúng sanh, chúng ta phải hiểu những chân tướng sự thật này. Trong cuốn chú giải của Đại sư Thanh Lương, trang 131 hàng thứ nhất ở giữa, ngài kể một câu chuyện, ngài nói: “Xưa kia Sanh Công thuyết pháp ở Hồ Khâu” đây là Pháp sư Đạo Sanh, tôi nghĩ mọi người đều rất quen thuộc, rất nhiều người từ Tô Châu đều đã xem Hồ Khâu. “Sanh Công thuyết pháp, đá vô tri cũng gật đầu”, mọi người cũng xem qua những chuyện xưa này. Ngài nói: Có một lần ngài Sanh Công thuyết pháp, thấy một con quý, quý này đều hiện thân mỗi ngày đến nghe pháp. Ngài Sanh Công liền nói với quý: “Người hiện nay là quý, tại sao không đầu thai đến cõi người?” Ngài Sanh Công khuyên quý này đầu thai đến cõi người. Quý trả lời ngài, quý dùng thơ để trả lời: “*Làm quý nay đã năm trăm thu*”, nói với ngài rằng đã làm quý năm trăm năm; “*không có phiền não cũng chẳng sầu*”, đã làm quý cũng khá lâu rồi, không có phiền não cũng không có ưu sầu; “*Sanh Công khuyên tôi đi làm người, chỉ sợ làm người không tới đâu*”. Con quý này nói làm quý tốt hơn, quý nghe giảng kinh cũng có thể khai ngộ. Cho nên Chủ Mạng quý vương, đây là đại quý vương của Diêm-la thiên tử, đại quý vương cai quản việc lớn sanh tử của con người, đây là Bồ-tát hóa thân đến, không phải là quý. Phía sau đức Phật còn nói thêm một đoạn, chúng ta hãy đọc qua:

Khước hậu quá nhất bá thất thập kiếp, đương đắc thành Phật, hiệu viết Vô Tướng Như Lai, kiếp danh An Lạc, thế giới danh Tịnh Trụ. Kỳ Phật thọ mạng bất khả kể kiếp.

Đây là đức Phật ở chỗ này thọ ký, nói rõ Chủ Mạng đại quý vương tương lai sau này thành Phật, hiện nay ngài dùng thân phận quý vương để hành Bồ-tát đạo, tu pháp Lục độ. Do đó hành Bồ-tát đạo dùng các thân phận khác nhau, các ngành nghề khác nhau, ngay trong đời sống hiện nay của bạn, trong công việc hiện nay của bạn để tu học, đây là Chủ Mạng quý vương đã làm một tất gương tốt cho chúng ta.

Tốt rồi, hôm nay chúng ta giảng đến chỗ này.

